

Bản án số: 29/2018/HS-ST

Ngày: 07-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thành và ông Nguyễn Văn Dương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Việt – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: khu dân cư N, phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị T; có vợ và 2 con; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Đức L, sinh năm 1991.

Trú tại: thôn L, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương.

2. Anh Phùng Văn Đ, sinh năm 1978.

Trú tại: thôn N, xã T, thị xã C, tỉnh Hải Dương.

3. Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1966.

Trú tại: thôn Đ, xã A, thị xã C, tỉnh Hải Dương.

4. Anh Nguyễn Hữu N, sinh năm 1976.

Trú tại: khu dân cư T3, phường S, thị xã C, tỉnh Hải Dương.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cuối tháng 12 năm 2017 Nguyễn Văn N nảy sinh ý định đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề trái quy định của Nhà nước, N nhận bằng các số lô, số đề của người chơi sau đó tự mình cân đối thắng thua và trả thưởng, thắng thì N hưởng, thua N tự chịu. Do quen biết nhau từ trước nên N đã gặp nói chuyện với Phùng Văn Đ, sinh năm 1978, trú tại thôn N, xã T, thị xã C, tỉnh Hải Dương; Nguyễn Văn B, sinh năm 1966, trú tại thôn Đ, xã A, thị xã C; Nguyễn Đức L, sinh năm 1991, trú tại thôn L, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương về việc N bán lô, đề và thống nhất hình thức chơi như sau: Trước 18 giờ 15 phút hàng ngày, người chơi sẽ gọi điện thoại hoặc nhắn tin đến điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu xám, bên trong lắp sim số 0987.344.185 của N để đánh số lô, số đề, N sẽ nhắn tin lại để xác nhận đồng ý. Người chơi sẽ chọn hai số tự nhiên từ 00 đến 99 để mua làm số lô hoặc số đề. Các số lô, số đề người chơi đã mua hàng ngày căn cứ vào kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng cùng ngày để so sánh với các giải thưởng để tính thắng thua. Nếu số lô người chơi mua trùng với hai số cuối của tất cả các giải thưởng thì thắng, không trùng thì thua; Đối với các số lô xiên 2, xiên 3 người chơi đã mua khi so sánh các cặp số này trùng với hai số cuối của tất cả các giải thưởng thì thắng, nếu cặp số có một số không trùng thì người chơi thua, 01 điểm lô tương ứng 20.000 đồng, nếu thắng được 70.000 đồng; Với số lô xiên 2 tỷ lệ thắng là: 1 được 10, *(tức là người chơi mua 1.000 đồng khi thắng sẽ được 10.000 đồng)*; Với số lô xiên 3 tỷ lệ thắng là: **1 được 30 *(tức là người chơi mua 1.000 đồng khi thắng sẽ được 30.000 đồng)***; Với số đề người chơi đã mua trùng với hai số cuối của giải đặc biệt thì thắng, không trùng thì thua, tỷ lệ thắng là: 1 được 70, *(tức là người chơi mua 1.000 đồng khi thắng được 70.000 đồng)*; Với số đề ba càng người chơi đã mua trùng với ba số cuối của giải đặc biệt thì thắng, tỷ lệ thắng là 1 được 350 *(tức là người chơi mua 1.000 đồng khi thắng sẽ được 350.000 đồng)*. Khi các số lô, lô xiên 2,3, số đề và số đề ba càng người mua không trùng tức là người chơi thua bạc, số tiền thua là số tiền người chơi đã bỏ ra mua các số lô, lô xiên 2, 3, số đề, số đề ba càng ban đầu.

Ngày 29/12/2017 Nguyễn Văn N trực tiếp bán số lô, số đề cho các đối tượng sau:

- Hồi 16 giờ 58 phút ngày 29/12/2017, Nguyễn Đức L sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu LG, màu đen bên trong lắp sim số 0979.887.113 nhắn tin vào số điện thoại của N với nội dung “L 87=50 đ . 78=25 đ ” nghĩa là L mua số Lô 87 với số điểm 50 bằng 1.000.000 đồng; mua số lô 78 với số điểm 25 bằng 500.000 đồng. Sau khi nhận tin nhắn N nhắn lại cho L với nội dung “Ok” nghĩa là đồng ý. Tổng số tiền L mua số lô số đề của N là 1.500.000 đồng. So sánh kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, L thắng được số tiền 1.750.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Đức L đánh bạc với Nguyễn Văn N là 3.250.000 đồng. Sau khi trừ số tiền đánh bạc, Nguyễn Văn N phải trả cho Nguyễn Đức L số tiền 250.000 đồng. N và L đã thanh toán xong.

- Hồi 17 giờ 21 phút ngày 29/12/2017 Phùng Văn Đ sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu xám, bên trong lắp sim số 0945.593.188 gọi điện đến số điện thoại của N để mua số lô 59, 95, 70, 65 với mỗi số 15 điểm bằng số tiền 1.200.000 đồng. N nhắn tin lại với nội dung “L 59-95-70-65= 15 đ”. Đ nhắn lại “ok”. So sánh kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, Đ thắng được số tiền 1.050.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Văn N đánh bạc với Phùng Văn Đ đánh bạc là 2.250.000 đồng. Sau khi trừ số tiền đánh bạc, Phùng Văn Đ phải trả cho Nguyễn Văn N số tiền 150.000 đồng. N và Đ chưa thanh toán cho nhau.

Như vậy trong ngày 29/12/2017 N đã đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho Nguyễn Đức L và Phùng Văn Đ tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 5.500.000 đồng.

Ngày 04/01/2018 Nguyễn Văn N tiếp tục bán số lô, số đề cho các đối tượng sau:

- Hồi 16 giờ 31 phút ngày 04/01/2018 Nguyễn Văn B sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Sony màu đen bên trong lắp sim số 0946.583.781 gọi điện đến số điện thoại của N để mua số đề 08 =300.000 đồng, số đề 3 càng số 108= 200.000 đồng. N nhắn tin lại với nội dung “Đề 08=300k. 108=200k”. Tổng số tiền B mua số lô, số đề là 500.000 đồng. So sánh kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, B không trúng số nào. Tổng số tiền Nguyễn Văn N đánh bạc với Nguyễn Văn B là 500.000 đồng. Sau khi thanh toán số tiền đánh bạc B phải trả cho N 500.000 đồng. N và B chưa thanh toán cho nhau.

- Hồi 17 giờ 11 phút ngày 04/01/2018 Nguyễn Đức L sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu LG, màu đen bên trong lắp sim số 0979.887.113 gọi điện vào số điện thoại của N để mua số lô 93 bằng 100 điểm bằng 2.000.000 đồng; số lô 58,85 mỗi số 50 điểm, hai số bằng 2.000.000 đồng. N nhắn tin lại với nội dung “L 93=100 đ. 58-85=50 đ”. Tổng số tiền L mua số lô, số đề là 4.000.000 đồng. So sánh kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, L không trúng số

nào. Tổng số tiền Nguyễn Văn N đánh bạc với Nguyễn Đức L đánh bạc là 4.000.000 đồng. Sau khi thanh toán số tiền đánh bạc L phải trả cho N số tiền 4.000.000 đồng. N và L đã thanh toán cho nhau.

- Hồi 17 giờ 33 phút ngày 04/01/2018 Phùng Văn Đ sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu xám, bên trong lắp sim số 0945.593.188 nhắn tin đến số điện thoại của Như với nội dung “lô 12-21-01 mỗi con 10 điểm xiên. Ba con đây 50k đề 01-00-12-21-76-67-11-78 mỗi con 20k đề chập.100k xong chú cộng tổng vào nhé”, nghĩa là Đ mua số lô 12,21,01 mỗi con 10 điểm, mỗi số là 200.000 đồng, tổng số bằng 600.000 đồng; số lô xiên ba 12, 21, 01 bằng 50.000 đồng; số đề 01, 00, 12, 21, 76, 67, 11, 78 mỗi số 20.000 đồng, bằng tổng số tiền 160.000 đồng; số đề 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 mỗi số 10.000 đồng, tổng số bằng 100.000 đồng. Tổng số tiền Đ mua số lô, số đề là 910.000 đồng. N trả lời “ok”. So sánh kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, Đ thắng được số tiền 700.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Văn N đánh bạc với Phùng Văn Đ là 1.610.000 đồng. Sau khi trừ số tiền đánh bạc, Đ phải trả N số tiền 210.000 đồng. N và Đ chưa thanh toán cho nhau.

Như vậy trong ngày 04/01/2018 N đã đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn B, Nguyễn Đức L và Phùng Văn Đ tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 6.110.000 đồng.

Tổng hai ngày 29/12/2017 và ngày 04/01/2018 Nguyễn Văn N đánh bạc với tổng số tiền 11.610.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 23/CT-VKSCL ngày 03-4-2018, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội "*Đánh bạc*" quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất, được cải tạo tại địa phương.

Đại diện VKSND thị xã Chí Linh vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N về phạm tội "*Đánh bạc*".

- Áp dụng: khoản 1 Điều 321, các điểm i, p, s khoản 1, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 36 của BLHS năm 2015.

Xử phạt bị cáo N từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ 5% thu nhập hàng tháng của bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng.

Về vật chứng: áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 của BLHS năm 2015; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS năm 2015.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền: 4.350.000 đồng. Tịch thu cho phát mại sung quỹ Nhà nước 1 điện thoại di động nhãn hiệu LG bên trong có lắp sim số 0979.887.113 của anh Nguyễn Đức L, 1 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 bên trong có lắp sim số 0987.344.185 của bị cáo N, 1 điện thoại di động nhãn hiệu Sony bên trong có lắp sim số 0946.583.781 của anh Nguyễn Văn B, 1 sim điện thoại của số thuê bao 0945.593.188 của anh Phùng Văn Đ.

Truy thu của bị cáo Nguyễn Văn N số tiền 7.260.000 đồng.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của BLTTHS năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo được miễn nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Chí Linh, Điều tra viên, VKSND thị xã Chí Linh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn N tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng cuối tháng 12/2017 Nguyễn Văn N nảy sinh ý định đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề trái quy định của Nhà nước qua điện thoại để hưởng lợi. Ngày 29/12/2017 Nguyễn Văn N đã bán số lô, số đề cho Phùng Văn Đ với số tiền 3.250.000 đồng; cho Nguyễn Đức L với số tiền 2.250.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 5.500.000 đồng. Ngày 04/01/2018 Nguyễn Văn N bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn B số tiền 500.000 đồng, cho Nguyễn Đức L số tiền 4.000.000 đồng, cho Phùng Văn Đ số tiền 1.610.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 6.110.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của cả hai ngày 29/12/2017 và ngày 04/1/2018 là 11.610.000 đồng.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức hành vi thực hiện của mình là trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội là khách thể được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh xã hội tại địa phương.

Khi quyết định hình phạt HĐX cần xem xét về nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để có mức hình phạt phù hợp:

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo hai lần thực hiện hành vi đánh bạc trái phép mà mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành một tội phạm độc lập nên bị cáo phải chịu tình tiết “phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm g khoản 1 Điều 52 của BLHS năm 2015.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là người khuyết tật nặng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại các điểm i, p, s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015.

Bị cáo Nguyễn Văn N được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng nên không cần thiết phải buộc bị cáo cách ly khỏi xã hội, chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội. Hàng tháng khấu trừ 5% thu nhập của bị cáo để sung quỹ Nhà nước.

[9] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo N là người khuyết tật nặng, không có nghề nghiệp ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về vật chứng: Số tiền 4.350.000 đồng gồm có 1.750.000 đồng của anh L, 500.000 đồng của anh B và 2.100.000 đồng của anh Đ. Đây là tiền dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Ngoài ra bị cáo N còn thu lợi bất chính số tiền 7.260.000 đồng nên cần truy thu của bị cáo N số tiền trên để sung quỹ Nhà nước. 1 điện thoại di động nhãn hiệu LG của anh L, 1 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 của bị cáo N, 1 điện thoại di động nhãn hiệu Sony

của anh B là phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu cho phát mại sung quỹ Nhà nước; 1 sim điện thoại số thuê bao 0945.593.188 của anh Đ không còn giá trị sử dụng cần tịch thu và tiêu hủy; 1 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 là tài sản Đ mượn của anh Nguyễn Hữu N nhưng anh N không biết việc Đ sử dụng để đánh bạc nên cơ quan điều tra đã trả lại anh N là phù hợp.

[11] Về án phí: Bị cáo phạm tội nhưng là người khuyết tật nên được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội **“Đánh bạc”**
2. Áp dụng: khoản 1 Điều 321, các điểm i, p, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N **15 (mười lăm)** tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn tính từ ngày UBND phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án. Khấu trừ 5% thu nhập hàng tháng của bị cáo Nguyễn Văn N trong thời gian cải tạo không giam giữ sung quỹ Nhà nước.

3. Về vật chứng: áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền: 4.350.000 đồng. Tịch thu cho phát mại sung quỹ Nhà nước 1 điện thoại di động nhãn hiệu LG bên trong có lắp sim số 0979.887.113 của anh Nguyễn Đức L, 1 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 bên trong có lắp sim số 0987.344.185 của bị cáo N, 1 điện thoại di động nhãn hiệu Sony bên trong có lắp sim số 0946.583.781 của anh Nguyễn Văn B. Tịch thu và tiêu hủy 1 sim điện thoại có số thuê bao 0945.593.188 của anh Phùng Văn Đ.

Truy thu của bị cáo Nguyễn Văn N số tiền 7.260.000 đồng.

(Tình trạng cụ thể của vật chứng theo biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an thị xã Chí Linh và Chi cục THADS thị xã Chí Linh ngày 3-4-2018)

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo Nguyễn Văn N được miễn nộp số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND thị xã Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an thị xã Chí Linh;
- Chi cục THADS thị xã Chí Linh;
- Bị cáo;
- Người có QL, NV liên quan;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Hà